

SỞ Y TẾ AN GIANG

Số: 4456
Ngày: 05/10/17
Chuyên:

KẾT LUẬN THANH TRA

**Dự án Cải tạo, mở rộng Bệnh viện Đa khoa
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang**

Thực hiện Quyết định số 83/QĐ-TTT ngày 04/7/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh An Giang về việc thanh tra dự án Cải tạo, mở rộng Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Từ ngày 17/7/2017 đến ngày 15/9/2017, Đoàn đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại UBND thành phố Long Xuyên, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Long Xuyên và Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/9/2017 của Trưởng đoàn thanh tra và giải trình của các đơn vị liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. Khái quát tình hình thực hiện dự án

Dự án đầu tư xây dựng Cải tạo, mở rộng Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên (sau đây gọi tắt là Dự án), được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 24/6/2009, với tổng mức đầu tư **58.901 triệu đồng** (trong đó: chi phí xây dựng 31.710 triệu đồng, chi phí thiết bị 20.278 triệu đồng, chi phí quản lý dự án 887 triệu đồng, chi phí tư vấn 2.811 triệu đồng, chi phí khác 410 triệu đồng, chi phí dự phòng 2.805 triệu đồng), đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu chính phủ, ngân sách tỉnh và ngân sách thành phố Long Xuyên.

Quy mô đầu tư 80 giường bệnh, gồm 2 khối công trình: Khối cải tạo 40 giường với diện tích xây dựng 4.532m²; Khối mở rộng 40 giường với diện tích xây dựng 2.360m² và các hạng mục phụ trợ.

Các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện Dự án:

- UBND thành phố Long Xuyên là chủ đầu tư;
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Long Xuyên là đại diện chủ đầu tư, trực tiếp điều hành dự án (sau đây gọi tắt là Ban QLDA);
- Công ty TNHH Tư vấn Kiến trúc Xây dựng AB&C là đơn vị tư vấn lập dự án và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán (sau đây gọi tắt là Công ty AB&C);
- Công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ thiết bị và Kiểm định xây dựng CONINCO là đơn vị thẩm tra dự toán;

- Công ty TNHH MTV Xây lắp An Giang là nhà thầu thi công Gói thầu xây lắp Phần móng Khối mở rộng (sau đây gọi tắt là Công ty Xây lắp AG);

- Liên danh Công ty TNHH Thương mại Kiến trúc Xây dựng Kiến Tạo và Công ty Cổ phần Tư vấn & Xây dựng Thanh Niên là nhà thầu thi công Gói thầu xây lắp Phần thân, hoàn thiện khối mở rộng và công trình phụ trợ (sau đây gọi tắt là Liên danh Kiến Tạo - Thanh Niên);

- Công ty TNHH Nhật Tân là nhà thầu Cung cấp và lắp đặt mạng, điện nhẹ (sau đây gọi tắt là Công ty Nhật Tân);

- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ AFE là nhà thầu Cung cấp lắp đặt trang thiết bị làm việc (sau đây gọi tắt là Công ty AFE);

- Công ty TNHH Dược phẩm Trang thiết bị y tế T.D là nhà thầu Cung cấp lắp đặt trang thiết bị y tế (sau đây gọi tắt là Công ty T.D).

Đến thời điểm 31/12/2016, chủ đầu tư đã thanh toán cho các đơn vị tư vấn và nhà thầu thi công với tổng số tiền **55.405 triệu đồng**, từ các nguồn:

- Trái phiếu chính phủ : 44.103 triệu đồng (chiếm 79,6%);
- Ngân sách tỉnh : 9.964 triệu đồng (chiếm 18%);
- Ngân sách thành phố Long Xuyên : 1.338 triệu đồng (chiếm 2,4%).

Số tiền còn lại phải trả tiếp cho các đơn vị là 718 triệu đồng.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Việc lập, thẩm định, trình phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án

Việc lập dự án đầu tư do Công ty AB&C thực hiện, theo hình thức chỉ định thầu. Hồ sơ dự án được nghiệm thu, bàn giao cho chủ đầu tư vào ngày 05/9/2008. Thiết kế cơ sở dự án đã được Sở Xây dựng góp ý tại Công văn số 270/SXH-QH ngày 01/6/2009. Dự án đã được Trung tâm Thẩm định dự án đầu tư thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Sở KH&ĐT) thẩm định tại Báo cáo số 535/BC-TTĐD ngày 17/6/2009 và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Trong quá trình triển khai, chủ đầu tư đã trình và được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Dự án 05 lần, trong đó có 02 lần điều chỉnh quy mô đầu tư và 03 lần điều chỉnh thời gian thực hiện, cụ thể:

- Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 02/6/2014: Điều chỉnh giảm quy mô đầu tư (không thực hiện đầu tư Khối cải tạo), điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư lên **61.986 triệu đồng** (do điều chỉnh tăng danh mục thiết bị y tế) và điều chỉnh thời gian thực hiện đến hết năm 2014;

- Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2015: Điều chỉnh thời gian thực hiện đến hết quý II năm 2015;

- Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 09/7/2015: Điều chỉnh thời gian thực hiện đến hết năm 2015;

- Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 27/10/2016: Điều chỉnh bổ sung 15 loại thiết bị y tế, điều chỉnh tổng mức đầu tư giảm còn **59.943 triệu đồng**, điều chỉnh thời gian thực hiện đến hết quý I năm 2017;

- Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 06/6/2017: Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, đến hết năm 2017.

Nhận xét:

Việc lập dự án đầu tư đã làm rõ được: Sự cần thiết phải đầu tư xây dựng công trình; dự kiến quy mô đầu tư: công suất, diện tích xây dựng; các hạng mục công trình thuộc dự án; dự kiến về địa điểm xây dựng công trình và nhu cầu sử dụng đất; phân tích, lựa chọn sơ bộ về công nghệ, thông số kỹ thuật; hình thức đầu tư, xác định sơ bộ tổng mức đầu tư, thời hạn thực hiện dự án... đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Điều 35 Luật Xây dựng 2003.

Việc thẩm định, trình phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư được thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

2. Công tác khảo sát xây dựng

Giai đoạn thực hiện công tác khảo sát xây dựng, Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên là đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư.

Công tác khảo sát xây dựng được chủ đầu tư chỉ định cho Công ty AB&C thực hiện, thông qua hai hợp đồng kinh tế: Hợp đồng số 36/HĐ-XD ngày 15/9/2007, khảo sát lập bản đồ địa hình và Hợp đồng số 17/HĐ-XD năm 2008, khảo sát địa chất.

Qua thanh tra, xác định: Chủ đầu tư không thực hiện giám sát công tác khảo sát xây dựng.

Nhận xét:

Việc chủ đầu tư không thực hiện giám sát công tác khảo sát xây dựng là chưa đúng quy định tại Điều 11 Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

3. Công tác lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

Căn cứ Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 03/02/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu thầu Dự án; ngày 08/02/2010, UBND thành phố



Long Xuyên có Quyết định số 106A/QĐ-UBND phê duyệt chỉ định thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, đơn vị được chỉ định là Công ty AB&C.

Ngày 08/02/2010, Ban QLDA và Công ty AB&C ký Hợp đồng tư vấn thiết kế số 06/HĐ-XD, hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm, giá trị tạm tính 846,3 triệu đồng.

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán được Ban QLDA nghiệm thu theo từng hạng mục: Phần móng khối mở rộng (22/02/2010); Phần thân khối mở rộng (26/7/2010); Hạ tầng kỹ thuật (06/6/2011); Khối cải tạo (09/12/2011); Nhà xe 4 bánh, nhà đại thể, nhà chứa rác, lò đốt rác (12/4/2012).

Ngày 17/7/2014, các bên tiến hành thanh lý Hợp đồng tư vấn thiết kế với giá trị 886,8 triệu đồng.

Nhận xét:

Công tác chỉ định thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán thực hiện đúng quy định, năng lực của nhà thầu tư vấn được chỉ định đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 12/2009/NĐ-CP và Luật Xây dựng 2003. Tuy nhiên, hồ sơ thiết kế vẫn còn tồn tại một số hạn chế: Thiết kế cửa phòng chụp X-Quang không đảm bảo yêu cầu sử dụng và quy định về an toàn bức xạ, dẫn đến phải thay đổi thiết kế từ cửa mở sang cửa lùa; Thiết kế vị trí lắp đặt máy giặt không phù hợp, phải xử lý kỹ thuật dời từ vị trí tầng 5 Khối Mở rộng sang vị trí tầng trệt Khối Cải tạo, phòng giặt theo thiết kế không được sử dụng...

Các hạn chế của hồ sơ thiết kế dẫn đến việc xử lý kỹ thuật điều chỉnh thiết kế khi thi công, làm kéo dài thời gian thực hiện Dự án.

4. Việc thực hiện Gói thầu xây lắp Phần móng Khối mở rộng (Gói thầu số 22)

- Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán hạng mục được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 22/4/2010 với tổng dự toán 8.043 triệu đồng, trong đó chi phí xây dựng là 6.454 triệu đồng.

- Về lựa chọn nhà thầu:

+ Kế hoạch đấu thầu Gói thầu số 22 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 24/5/2010, giá gói thầu 6.455 triệu đồng, hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước.

+ Hồ sơ mời thầu được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 24/5/2010.

+ Kết quả đấu thầu được Trung tâm Thẩm định dự án đầu tư thẩm định tại Báo cáo số 569/BCTĐ-TTĐ ngày 28/9/2010 và được UBND tỉnh phê duyệt tại

Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 06/10/2010: Nhà thầu trúng thầu là Công ty Xây lắp AG, giá trúng thầu 5.469 triệu đồng (giảm 15,28%).

- Ký kết và thực hiện hợp đồng:

+ Ngày 29/10/2010, Ban QLDA và Công ty Xây lắp AG ký kết Hợp đồng thi công xây lắp số 53/HĐ-XD-2010, giá trị hợp đồng 5.469 triệu đồng, thời gian thi công 150 ngày, hình thức hợp đồng trọn gói.

+ Trong quá trình thực hiện, hai bên có ký kết bổ sung 06 phụ lục hợp đồng, điều chỉnh các nội dung: Gia hạn thời gian thi công do vướng giải phóng mặt bằng, chờ kết quả thử tĩnh cọc, không có vốn để tạm ứng cho nhà thầu; điều chỉnh giá trị hợp đồng do xử lý kỹ thuật... Sau các lần điều chỉnh, tổng thời gian thi công 342 ngày (tăng 192 ngày), hoàn thành ngày 15/11/2011, giá trị hợp đồng sau điều chỉnh 4.895 triệu đồng.

+ Ngày 15/11/2011, Ban QLDA tiến hành nghiệm thu hoàn thành hạng mục đưa vào sử dụng. Giá trị khối lượng hoàn thành 4.894 triệu đồng.

Nhận xét:

Gói thầu được Ban QLDA tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý dự án và quản lý chất lượng công trình. Tuy nhiên, thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu 79 ngày, vượt 34 ngày so với thời gian quy định (45 ngày) là chưa đúng quy định tại khoản 5 Điều 31 của Luật Đấu thầu 2005 và Kế hoạch đấu thầu được duyệt.

5. Việc thực hiện Gói thầu xây lắp Phần thân, hoàn thiện Khối mở rộng và công trình phụ trợ (Gói thầu số 23)

5.1. Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

Theo kế hoạch đấu thầu Dự án, Gói thầu số 23 gồm 04 hạng mục: Phần thân, hoàn thiện khối mở rộng; Hạ tầng kỹ thuật; Cung cấp và lắp đặt thiết bị hệ thống báo khẩn + hệ thống chữa cháy + báo cháy tự động; Cung cấp và lắp đặt thiết bị trung tâm khí y tế.

Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán của 04 hạng mục được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 18/5/2011 và các Quyết định số 543/QĐ-UBND, 544/QĐ-UBND, 545/QĐ-UBND ngày 02/6/2011. Tổng giá trị dự toán được phê duyệt 38.059 triệu đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 26.542 triệu đồng, chi phí thiết bị 4.869 triệu đồng.

5.2. Về lựa chọn nhà thầu

Kế hoạch đấu thầu Gói thầu số 23 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 04/8/2011, giá gói thầu 31.418 triệu đồng, hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước.

Hồ sơ mời thầu được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 1011/QĐ-UBND ngày 24/8/2011.

Việc đánh giá hồ sơ dự thầu phải thực hiện 02 lần theo ý kiến của Sở KH&ĐT tại Công văn số 1028/SKHĐT-TTĐ ngày 23/11/2011, do đơn vị tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu chưa đảm bảo theo tiêu chuẩn đánh giá của hồ sơ mời thầu về mặt kỹ thuật.

Ngày 13/12/2011, UBND thành phố Long Xuyên có Quyết định số 1453/QĐ-UBND phê duyệt dự toán bổ sung với giá trị 389 triệu đồng; do trong quá trình đấu thầu, nhà thầu có phát hiện khối lượng tính thừa và tính thiếu của hồ sơ mời thầu: Giá trị tính thừa 1.109 triệu đồng, giá trị tính thiếu 1.498 triệu đồng.

Kết quả lựa chọn nhà thầu đã được Trung tâm Thẩm định dự án đầu tư thẩm định tại Báo cáo số 536/BCTĐ-TTĐ ngày 21/12/2011 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 26/12/2011: Nhà thầu trúng thầu là Liên danh Kiến Tạo - Thanh Niên, giá trúng thầu 30.782 triệu đồng (giảm 2,02%).

Nhận xét:

Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu 84 ngày, vượt 39 ngày so với thời gian quy định (45 ngày) là chưa đúng quy định tại khoản 5 Điều 31 của Luật Đấu thầu 2005 và Kế hoạch đấu thầu được duyệt. Ngoài ra, việc lập hồ sơ mời thầu còn có sai sót về tiên lượng mời thầu (mời thiếu công tác đóng trần, mời thừa công tác cung cấp lắp đặt máy lạnh).

5.3. Ký kết và thực hiện hợp đồng

Ban QLDA và Liên danh Kiến Tạo - Thanh Niên ký kết Hợp đồng thi công xây lắp số 25/HĐ-XD-2012 ngày 14/3/2012, giá hợp đồng 30.782 triệu đồng, thời gian thi công 390 ngày, hình thức hợp đồng trọn gói.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên có ký kết bổ sung 07 phụ lục hợp đồng, điều chỉnh các nội dung: Thay đổi giá trị tạm ứng theo hợp đồng, thay đổi điều kiện thanh toán, thay đổi giá hợp đồng theo khối lượng phát sinh tăng giảm do xử lý kỹ thuật, thay đổi thời gian thi công. Sau các lần điều chỉnh, tổng thời gian thi công là 838 ngày (tăng 448 ngày), hoàn thành ngày 30/6/2014, giá trị hợp đồng sau điều chỉnh 31.602 triệu đồng.

Ngày 13/6/2014, Ban QLDA tiến hành nghiệm thu hoàn thành hạng mục đưa vào sử dụng. Giá trị khối lượng hoàn thành 31.586 triệu đồng.

Qua thanh tra, xác định: Ban QLDA đã thanh toán không đúng cho nhà thầu với số tiền **58,805 triệu đồng**, trong đó:

- Điều chỉnh giá hợp đồng do thay đổi chủng loại vật tư, phải thanh toán phát sinh tăng cho nhà thầu 30,469 triệu đồng, cụ thể:

+ Thay đổi chủng loại automat, từ Panasonic sang Mitsubishi và tính khối lượng phát sinh tăng, với lý do trên thị trường không đủ số lượng đáp ứng cho công trình.

+ Thay đổi chủng loại máy biến thế từ Panasonic sang THIBIDI và tính khối lượng phát sinh tăng, với lý do Panasonic không có sản xuất máy biến áp nên nhà thầu không thể mua để lắp đặt cho công trình.

- Thanh toán không đúng đơn giá đối với công tác “Lắp đặt ống nhựa miệng bát nổi dán keo, đường kính ống 250mm”: Đơn giá thanh toán theo hợp đồng 33,1 triệu đồng/100m, đơn giá thanh toán thực tế 50,3 triệu đồng/100m. Số tiền thanh toán thừa cho nhà thầu 28,336 triệu đồng.

(Chi tiết Phụ lục I)

Nhận xét:

Việc điều chỉnh giá hợp đồng do thay đổi chủng loại vật tư khi thực hiện hợp đồng trọn gói là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng: “Đối với hợp đồng trọn gói, thì chỉ được điều chỉnh hợp đồng cho những khối lượng công việc bổ sung ngoài phạm vi hợp đồng đã ký”.

Việc thanh toán không đúng với đơn giá trong hợp đồng xây dựng đã ký là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP: “Việc thanh toán hợp đồng xây dựng phải phù hợp với loại hợp đồng, giá hợp đồng...”.

6. Việc thực hiện Gói thầu cung cấp và lắp đặt hệ thống mạng, điện nhẹ

Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán hạng mục được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 với tổng dự toán 4.589 triệu đồng, trong đó chi phí xây dựng 2.391 triệu đồng, chi phí thiết bị 1.620 triệu đồng.

Gói thầu được tổ chức đấu thầu rộng rãi trong nước. Kết quả đấu thầu được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 13/02/2014, đơn vị trúng thầu là Công ty Nhật Tân, giá trúng thầu 3.993 triệu đồng (giảm 0,45%).

Ban QLDA và Công ty Nhật Tân ký kết Hợp đồng số 05/HĐ.CCLĐ-2015 ngày 13/02/2015, giá hợp đồng 3.993 triệu đồng. Trong quá trình thực hiện, có ký bổ sung phụ lục hợp đồng số 31/PLHĐ-CCLĐ-2015 ngày 18/5/2015 gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng và điều chỉnh chủng loại vật tư.

Ngày 24/6/2015, Ban QLDA tiến hành nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng. Giá trị khối lượng hoàn thành 3.993 triệu đồng.

Nhận xét:

Gói thầu được Ban QLDA tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, quản lý dự án và quản lý chất lượng công trình.

7. Việc thực hiện Gói thầu cung cấp lắp đặt trang thiết bị làm việc

7.1. Lập, thẩm định, phê duyệt dự toán

Ngày 12/9/2014, Ban QLDA lập và có Báo cáo kết quả thẩm định dự toán số 830/KQTĐ-ĐTXD, tổng dự toán 699 triệu đồng, trong đó chi phí thiết bị 605 triệu đồng và ghi rõ: “Kết quả thẩm định dự toán vật tư và thiết bị áp giá Chứng thư thẩm định giá số KD62434/14/EXIMA ngày 14/8/2014”.

Qua thanh tra, xác định: Ban QLDA đã không sử dụng đơn giá theo Chứng thư thẩm định giá đối với 02/12 thiết bị. Chi phí thiết bị theo kết quả thẩm định của Ban QLDA cao hơn chi phí thiết bị theo chứng thư thẩm định giá 31,9 triệu đồng.

Căn cứ vào Báo cáo kết quả thẩm định nêu trên, Ban QLDA đã trình dự toán và được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết số 1628/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 với tổng dự toán 699 triệu đồng, trong đó chi phí thiết bị 605 triệu đồng.

7.2. Về lựa chọn nhà thầu

Theo Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh lần 5 kế hoạch đấu thầu Dự án, hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu.

- Lập Hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu:

Ngày 12/9/2014, Ban QLDA đã lập Hồ sơ yêu cầu và được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 1615/QĐ-UBND cùng ngày.

Qua làm việc, Đoàn thanh tra xác định: Quy mô của gói thầu trong Hồ sơ yêu cầu không đúng quy mô gói thầu theo quyết định phê duyệt dự toán, cụ thể: Tủ SV 1830G có số lượng theo dự toán 12 cái, số lượng theo hồ sơ yêu cầu 03 cái; tủ SV 1830-3B có số lượng theo dự toán 3 cái, số lượng theo hồ sơ yêu cầu 12 cái. (*Chi tiết Phụ lục II*)

- Đánh giá Hồ sơ đề xuất và phê duyệt chỉ định thầu:

Căn cứ Hồ sơ yêu cầu, ngày 17/9/2014 Công ty AFE gửi hồ sơ đề xuất với giá trị đề xuất nhận thầu là 603 triệu đồng,

Ngày 18/9/2014, Ban QLDA có Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất, đề nghị chỉ định thầu đối với Công ty AFE.

Ngày 30/9/2014, UBND thành phố Long Xuyên có Quyết định số 1723/QĐ-UBND phê duyệt chỉ định thầu đối với Công ty AFE, giá chỉ định thầu 603 triệu đồng.

Qua thanh tra, xác định:

- Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất được lập không phù hợp với các tiêu chuẩn đánh giá của Hồ sơ yêu cầu và nội dung Hồ sơ đề xuất, cụ thể:

+ Số lượng 03/12 thiết bị nhà thầu đề xuất tại Hồ sơ đề xuất khác với số lượng được yêu cầu tại Hồ sơ yêu cầu nhưng Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất vẫn đánh giá “đạt”.

+ Đơn giá của 12/12 loại thiết bị dùng để lập Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất không đúng đơn giá nhà thầu nêu trong Hồ sơ đề xuất, dù có tổng thành tiền bằng 603 triệu đồng.

- Quyết định chỉ định thầu: Số lượng thiết bị chỉ định thầu đúng theo số lượng tại Hồ sơ yêu cầu, không căn cứ vào Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất.

7.3. Ký kết và thực hiện hợp đồng

Ngày 02/10/2014, Ban QLDA và Công ty AFE ký Hợp đồng cung cấp hàng hóa số 67/HĐ-CCLĐ-2014, giá trị 603 triệu đồng; hình thức hợp đồng trọn gói, thời gian thực hiện 85 ngày.

Trong quá trình thực hiện, có ký kết bổ sung Phụ lục hợp đồng số 88/PLHĐ-CCLĐ-2014 ngày 10/12/2014, điều chỉnh số lượng thiết bị theo yêu cầu của đơn vị sử dụng, giá trị hợp đồng điều chỉnh giảm còn 579,3 triệu đồng

Ngày 03/12/2014, Ban QLDA tiến hành nghiệm thu hoàn thành hạng mục đưa vào sử dụng. Giá trị khối lượng hoàn thành 579,3 triệu đồng.

Qua thanh tra, xác định: Số lượng thiết bị ký kết hợp đồng không đúng theo quyết định chỉ định thầu mà theo Hồ sơ đề xuất của nhà thầu.

Nhận xét:

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán không căn cứ vào đơn giá Chứng thư thẩm định nhưng không nêu lý do, cũng như căn cứ để áp dụng đơn giá khác là chưa đúng quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 3 Điều 10 Nghị định số



112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, theo đó khi thẩm định phải: “Kiểm tra tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng đơn giá...” và “Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả phê duyệt dự toán công trình”.

- Việc chỉ định thầu chưa đúng quy định:

+ Việc lập, thẩm định Hồ sơ yêu cầu có quy mô khác với quy mô gói thầu được duyệt là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 55 và Điều 105 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu: Khi lập hồ sơ yêu cầu phải căn cứ vào “... dự toán được duyệt đối với gói thầu xây lắp; yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật đối với hàng hóa” và khi thẩm định phải kiểm tra sự phù hợp về nội dung của hồ sơ yêu cầu so với quy mô của gói thầu.

+ Việc đánh giá hồ sơ đề xuất và phê duyệt chỉ định thầu không căn cứ vào hồ sơ yêu cầu được duyệt là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 55 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP: Việc đánh giá hồ sơ đề xuất phải được thực hiện theo tiêu chuẩn đánh giá quy định trong hồ sơ yêu cầu và Nhà thầu được đề nghị chỉ định thầu khi có đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu...

- Việc ký kết hợp đồng cung cấp lắp đặt thiết bị có số lượng thiết bị không đúng theo quyết định chỉ định thầu là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP, ký kết hợp đồng phải căn cứ vào kết quả lựa chọn nhà thầu.

8. Việc thực hiện Gói thầu cung cấp và lắp đặt trang thiết bị y tế

8.1. Phê duyệt dự toán

Quy mô gói thầu được lập trên cơ sở danh mục thiết bị y tế được phê duyệt tại Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của UBND tỉnh.

Dự toán gói thầu được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 10/10/2014. Tổng giá trị dự toán được duyệt 12.135 triệu đồng, trong đó chi phí thiết bị 10.628 triệu đồng.

8.2. Lựa chọn nhà thầu

Việc tư vấn lựa chọn nhà thầu do Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư Nam Sài Gòn (Công ty Nam Sài Gòn) thực hiện theo Quyết định chỉ định thầu số 1757/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của UBND thành phố Long Xuyên.

Kế hoạch đấu thầu của Gói thầu được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 24/10/2014. Giá gói thầu 10.628 triệu đồng, hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, phương thức đấu thầu 01 giai đoạn 02 túi hồ sơ.

a. Về hồ sơ mời thầu

Hồ sơ mời thầu được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 1857/QĐ-UBND ngày 28/10/2014.

Qua thanh tra, ghi nhận:

- Hồ sơ mời thầu chỉ đề nghị giấy phép bán hàng thuộc bản quyền của nhà sản xuất hoặc giấy ủy quyền bán hàng của đại lý phân phối đối với 02 thiết bị: Bộ nội soi dạ dày ống mềm Video - Monitor và Máy gây mê kèm thở, trong khi danh mục 60 thiết bị có nhiều loại thiết bị là hàng hóa đặc thù có tính năng kỹ thuật cao như: Máy đo điện giải đồ 6 thông số, X-quang cao tần...

- Hồ sơ mời thầu không yêu cầu tính đồng bộ đối với những thiết bị là hàng hóa đặc thù có tính năng kỹ thuật cao. Không yêu cầu thông số, tính năng kỹ thuật đối với máy nén khí trong máy ghế răng thuộc bộ “Máy ghế răng + tay khoan + máy lấy cao răng + máy nén khí”.

Giải trình của Ban QLDA:

- Khi lập hồ sơ mời thầu, đơn vị tư vấn chọn ngẫu nhiên 02/60 thiết bị, 01 sản phẩm đặc thù có giá trị cao là Bộ nội soi dạ dày ống mềm Video-Monitor và 01 sản phẩm đặc thù có giá trị trung bình là Máy gây mê kèm thở. Hồ sơ mời thầu đã được Trung tâm Thẩm định dự án đầu tư thẩm định.

- Về tính đồng bộ: Xu thế hiện nay các nước công nghiệp trên thế giới đã có sự liên kết và toàn cầu hóa trong sản xuất, lắp ghép, hoàn chỉnh thiết bị. Vì thế, việc xuất hiện xuất xứ của nước thứ 2 không ảnh hưởng đến chất lượng thiết bị vì một số bộ phận thiết bị được sản xuất tại nước thứ 2 này nhưng vẫn phải đảm bảo quy trình chất lượng.

b. Đánh giá hồ sơ dự thầu và phê duyệt kết quả đấu thầu

Ngày 05/12/2014, Công ty Nam Sài Gòn có Báo cáo số 218/BC-NSG đánh giá hồ sơ dự thầu (phần đề xuất kỹ thuật), theo đó: Có 02 nhà thầu bị loại do không đáp ứng điều kiện tiên quyết (không có Giấy phép bán hàng của 02 thiết bị theo yêu cầu). Nhà thầu được đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật là Công ty T.D.

Ngày 31/12/2014, Trung tâm Thẩm định dự án đầu tư có Báo cáo thẩm định số 780/BCTĐ-TTĐ, đề nghị chủ đầu tư thực hiện việc đánh giá lại hồ sơ dự thầu do chấm điểm kỹ thuật của hồ sơ dự thầu không đúng tiêu chuẩn đánh giá nêu trong hồ sơ mời thầu.

Ngày 06/01/2015, Công ty Nam Sài Gòn có Báo cáo số 05/BC-NSG đánh giá hồ sơ dự thầu điều chỉnh (phần đề xuất kỹ thuật), Công ty T.D vẫn là nhà thầu được đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. Kết quả đánh giá được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 14/01/2015.

Đến ngày 19/01/2015, Công ty Nam Sài Gòn có Báo cáo số 29/BC-NSG đánh giá hồ sơ dự thầu (phần đề xuất tài chính), Công ty T.D được đánh giá đạt yêu cầu về tài chính và được đề nghị trúng thầu.

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 98/BCTC-TTĐ ngày 03/02/2015 của Trung tâm Thẩm định dự án đầu tư; ngày 04/02/2015, UBND thành phố Long Xuyên ban hành Quyết định số 113/QĐ-UBND phê duyệt kết quả trúng thầu đối với Công ty T.D, giá trúng thầu 10.579 triệu đồng (giảm 0,45%). Quyết định không ban hành kèm theo danh mục hàng hóa, chủng loại, nước sản xuất của các sản phẩm trúng thầu.

Qua thanh tra, xác định:

- Tại điểm d khoản 2 mục 14 Chương II Hồ sơ mời thầu, yêu cầu nhà thầu cung cấp: “giấy phép bán hàng thuộc bản quyền của nhà sản xuất hoặc giấy ủy quyền bán hàng của đại lý phân phối đối với thiết bị: Bộ nội soi dạ dày ống mềm Video - Monitor và máy gây mê kèm thở” và theo điểm l khoản 2 mục 24 Chương II Hồ sơ mời thầu, nhà thầu sẽ bị loại khi không đáp ứng yêu cầu tại điểm d khoản 2 mục 14 nêu trên.

- Công ty T.D dự thầu thiết bị Bộ nội soi dạ dày ống mềm Video - Monitor, gồm các thiết bị thành phần của 03 nhà sản xuất khác nhau, cụ thể: Bộ xử lý hình ảnh trung tâm, nguồn sáng, ống soi dạ dày - tá tràng, dụng cụ thử rò rỉ, hệ thống máy vi tính + máy in màu + phần mềm trả kết quả, xe đẩy đều của Fujinon/Fujifilm Corporation (Nhật Bản), máy hút dịch của Cami (Ý) và màn hình LCD của FSN (Hàn Quốc); nhưng chỉ kèm theo giấy phép bán hàng của 01 nhà sản xuất Fujinon/Fujifilm Corporation (Nhật Bản) là không đáp ứng đầy đủ quy định tại điểm l khoản 2 mục 24 Chương II Hồ sơ mời thầu, nhưng vẫn được lựa chọn trúng thầu.

Nhận xét:

Trang thiết bị y tế sản xuất tại nước ngoài là thiết bị nhập khẩu có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 24/2011/TT-BYT ngày 21/6/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn nhập khẩu trang thiết bị y tế, chỉ những đơn vị có đủ điều kiện theo quy định mới được phép nhập khẩu; do đó, việc yêu cầu nhà thầu cung cấp giấy phép bán hàng thuộc bản quyền của nhà sản xuất hoặc giấy ủy quyền bán hàng của đại lý phân phối trong Hồ sơ dự thầu là cần thiết, nhằm đảm bảo khả năng cung cấp của nhà thầu khi được lựa chọn, chứ không nhằm mục đích hạn chế các nhà thầu tham gia đấu thầu.

Đơn vị tư vấn lựa chọn nhà thầu đã không tuân thủ nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu được quy định khoản 1 Điều 15 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP: “Việc

đánh giá hồ sơ dự thầu phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và các yêu cầu khác trong hồ sơ mời thầu...”

UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt trúng thầu đối với Công ty T.D, trong khi hồ sơ dự thầu của công ty này đáp ứng không đầy đủ yêu cầu của hồ sơ mời thầu là chưa đúng quy định về điều kiện xét duyệt trúng thầu tại khoản 1 Điều 43 Luật Đấu thầu 2013.

8.3. Ký kết và thực hiện hợp đồng

Ngày 24/02/2015, Ban QLDA và Công ty T.D ký kết Hợp đồng cung cấp và lắp đặt thiết bị số 09/HĐ.CCLĐ-2015 với giá trị 10.579 triệu đồng, hình thức hợp đồng trọn gói, thời gian thực hiện 90 ngày.

Trong quá trình thực hiện, hai bên có ký kết bổ sung 03 phụ lục hợp đồng, trong đó: 02 lần điều chỉnh thời gian thực hiện và 01 lần điều chỉnh danh mục thiết bị theo hợp đồng. Tổng thời gian thực hiện hợp đồng sau điều chỉnh 218 ngày (tăng 128 ngày), hoàn thành ngày 19/10/2015. Cụ thể:

- Điều chỉnh về thời gian:

+ Ngày 22/5/2015, Công ty T.D có Công văn số 120/CV-T.D/2015, xin gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng đến ngày 30/8/2015. Cùng ngày, Ban QLDA, tư vấn giám sát và BVĐK Long Xuyên lập biên bản xử lý kỹ thuật thống nhất gia hạn thời gian thi công đến ngày 19/9/2015.

+ Tuy nhiên, tại Tờ trình số 475/TTr-ĐTXD ngày 22/5/2015, Ban QLDA lại trình gia hạn thời gian thi công đến ngày 19/10/2015, tăng 30 ngày so với biên bản xử lý kỹ thuật và tăng 50 ngày so với đề nghị của nhà thầu.

+ Việc gia hạn thời gian thi công được UBND thành phố Long Xuyên chấp thuận tại Công văn số 1385/UBND-KT ngày 26/5/2015.

- Điều chỉnh thay đổi danh mục thiết bị theo hợp đồng:

+ Ngày 10/6/2015, Công ty T.D có Công văn số 152/CV-TD/15 gửi Ban QLDA với nội dung: Các thiết bị còn lại còn phải cung cấp được nhập khẩu từ các công ty nhập khẩu độc quyền tại Việt Nam, không thể nhập đơn lẻ mà phải chờ nhập đủ số lượng cần thiết cho một lô hàng. Do đó, Công ty đề nghị thay đổi 16/60 loại thiết bị theo hợp đồng, trong đó: 01 thiết bị thay đổi model; 13 thiết bị thay đổi model, nhà sản xuất; 02 thiết bị thay đổi model, nhà sản xuất, xuất xứ.
(Chi tiết Phụ lục III)

+ Đối với 16 thiết bị điều chỉnh, đơn vị chỉ thực hiện giám định đặc tính kỹ thuật theo chứng thư giám định của Công ty TNHH Giám định Vinacontrol đối với Máy phân tích điện giải 6 thông số, thay đổi từ hãng Zhongda - Takashi (Nhật Bản) sang hãng Fortress (Anh) và Máy X-quang cao tần, thay đổi từ hãng Tingle



X Ray Products, LLC (Mỹ) sang hãng Del Medical (Mỹ). Các thiết bị thay thế còn lại đơn vị chỉ thực hiện thẩm định giá.

+ Việc thay đổi trên được UBND thành phố Long Xuyên chấp thuận tại Công văn số 2345/UBND-KT ngày 24/8/2015.

Ngày 15/10/2015, Ban QLDA tiến hành nghiệm thu hoàn thành hạng mục đưa vào sử dụng. Giá trị khối lượng hoàn thành 10.579 triệu đồng.

Nhận xét:

Khi dự thầu, các loại thiết bị được nhà thầu xác định rõ model, nhà sản xuất, xuất xứ, đây là cơ sở để đánh giá hồ sơ dự thầu. Khi thương thảo hợp đồng, nhà thầu vẫn đồng ý ký kết hợp đồng với các loại thiết bị như hồ sơ dự thầu. Đến khi thực hiện hợp đồng, lại đề nghị thay đổi 16 loại thiết bị (chiếm 21% giá trị hợp đồng) với lý do: Thời gian nhập hàng kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện, thiết bị đã ngừng sản xuất. Như vậy, nhà thầu đã dự thầu, ký kết hợp đồng cung cấp những thiết bị mà mình không có khả năng cung cấp, đây là hệ quả của việc hồ sơ mời thầu không yêu cầu giấy phép bán hàng thuộc bản quyền của nhà sản xuất; đồng thời còn cho thấy năng lực nhà thầu theo thực tế không đúng những gì đã thể hiện trong hồ sơ dự thầu.

Hình thức hợp đồng đã ký là hợp đồng trọn gói, việc điều chỉnh danh mục 16 loại thiết bị theo đề nghị của nhà thầu không thuộc các trường hợp được điều chỉnh, gia hạn hợp đồng tại Điều 14 và Điều 15 Hợp đồng 09/HĐ.CCLĐ-2015.

Việc UBND thành phố Long Xuyên chấp thuận điều chỉnh danh mục 16 loại thiết bị là chưa đảm bảo quy định về điều chỉnh hợp đồng tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP, do hợp đồng đã ký không có điều khoản về việc điều chỉnh danh mục thiết bị phải cung cấp theo hợp đồng.

Ngoài ra, Ban QLDA và UBND thành phố Long Xuyên cũng thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 38 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP, khi gia hạn hợp đồng không đúng thực tế thi công.

8.4. Nghiệm thu bàn giao thiết bị

Việc nghiệm thu thiết bị được thể hiện tại các biên bản nghiệm thu ngày 20/4/2015, ngày 19/6/2015, ngày 30/9/2015 và nghiệm thu hoàn thành vào ngày 15/10/2015.

Qua thanh tra, xác định có 03 thiết bị nghiệm thu không đúng với hợp đồng:

- Bộ nội soi dạ dày ống mềm Video - Monitor: Theo Hợp đồng và biên bản nghiệm thu: Tất cả thiết bị thành phần của Fujinon/Fujifilm (Nhật Bản). Thực tế: Màn hình LCD Model: FS-A1904D của Foreseeson (Hàn Quốc), máy hút dịch của Cami (Ý).

- Đèn soi đáy mắt gián tiếp: Theo Hợp đồng của Rudolf Riester GMBH (Đức). Biên bản nghiệm thu: Cột xuất xứ ghi Anh, cột chi tiết ghi xuất xứ Đức. Thực tế: Thiết bị có xuất xứ Anh, chỉ có bộ cảm điện sản xuất tại Đức.

- Máy ghế răng + tay khoan + máy lấy cao răng + máy nén khí: Theo Hợp đồng và biên bản nghiệm thu: Các thiết bị thành phần của Yoshida (Nhật Bản) riêng máy nén khí (Trung Quốc). Thực tế: Các tay khoan và máy lấy cao răng đều của W&H (Áo) và không có hồ sơ hải quan, không có giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (C/O), không có giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (C/Q).

Nhận xét:

Việc nhà thầu cung cấp và chủ đầu tư chấp nhận nghiệm thu các loại thiết bị không đúng theo hợp đồng là chưa đảm bảo nguyên tắc thực hiện hợp đồng tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP: Các bên tham gia hợp đồng xây dựng phải thực hiện đúng nội dung trong hợp đồng về phạm vi công việc, yêu cầu chất lượng, số lượng, chủng loại,...

Việc nghiệm thu của chủ đầu tư là chưa đúng quy định tại Điều 24 và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, theo đó việc nghiệm thu các công việc do nhà thầu thực hiện phải theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng; đồng thời chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm về sản phẩm do mình xác nhận khi nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại khoản 3 Điều 123 Luật Xây dựng 2014.

8.5. Tình hình sử dụng trang thiết bị sau khi tiếp nhận

Có hai thiết bị chậm đưa vào sử dụng là Bộ nội soi dạ dày ống mềm Video - Monitor, nghiệm thu bàn giao ngày 20/4/2015 và Máy phân tích điện giải 6 thông số, nghiệm thu bàn giao ngày 30/9/2015.

Việc chậm đưa 02 thiết bị trên vào sử dụng, theo trình bày của Bệnh viện Đa khoa Long Xuyên tại Công văn số 340/CV-BVLX ngày 07/9/2017 là do thiếu nhân lực chuyên môn và thiếu hóa chất sử dụng.

III. Kết luận

1. Những việc đã làm được

Công tác điều hành dự án, quản lý chất lượng công trình được thực hiện khá đầy đủ theo quy định. UBND thành phố Long Xuyên đã có những cố gắng trong việc hoàn thành nhiệm vụ do UBND tỉnh giao. Công trình đến nay vẫn đảm bảo yêu cầu về chất lượng xây dựng, các trang thiết bị được đầu tư đã đưa vào sử dụng đúng theo mục tiêu đầu tư của Dự án.

Các hạng mục của dự án hoàn thành đưa vào sử dụng đã tạo điều kiện về vật chất giúp Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên nâng cao chất lượng phục



vụ, đảm bảo nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; đồng thời tạo thuận lợi cho nhân dân trong việc khám chữa bệnh, góp phần tiết kiệm và nâng cao đời sống của nhân dân trong khu vực.

2. Những sai phạm, hạn chế, thiếu sót và trách nhiệm

Bên cạnh những việc đã làm được; trong quá trình thực hiện Dự án, các đơn vị liên quan có những sai phạm, hạn chế, thiếu sót như Kết luận đã nêu; cho thấy sự không tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các đơn vị, do đó cần phải tiến hành kiểm điểm trách nhiệm của những cá nhân có liên quan đối với các nội dung chính sau đây:

2.1. Không giám sát công tác khảo sát xây dựng theo quy định. Trách nhiệm thuộc về Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên.

2.2. Điều chỉnh giá và thanh toán hợp đồng không đúng quy định tại Gói thầu số 23. Trách nhiệm thuộc về Ban QLDA và UBND thành phố Long Xuyên.

2.3. Phê duyệt sai giá trị dự toán; Chỉ định thầu; Ký kết hợp đồng cung cấp và lắp đặt trang thiết bị làm việc không đúng quy định. Trách nhiệm thuộc về Ban QLDA và UBND thành phố Long Xuyên.

2.4. Phê duyệt trúng thầu đối với nhà thầu đáp ứng không đầy đủ yêu cầu của hồ sơ mời thầu; Điều chỉnh danh mục thiết bị và thời gian thực hiện hợp đồng không đúng quy định tại Gói thầu cung cấp và lắp đặt trang thiết bị y tế. Trách nhiệm thuộc về Ban QLDA và UBND thành phố Long Xuyên.

2.5. Nghiệm thu thiết bị y tế không đúng theo yêu cầu của hợp đồng. Trách nhiệm thuộc về Ban QLDA và Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên.

2.6. Chậm đưa vào sử dụng các thiết bị y tế được đầu tư. Trách nhiệm thuộc về Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên.

(Chi tiết Phụ lục IV)

IV. Các biện pháp xử lý

1. Thẩm quyền của Chánh Thanh tra tỉnh

Ban hành quyết định thu hồi số tiền 58,805 triệu đồng nộp vào tài khoản tạm giữ số 3.949.0.1073319.00000 của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc Nhà nước tỉnh An Giang để xử lý nộp ngân sách, do Ban QLDA điều chỉnh giá và thanh toán hợp đồng không đúng quy định tại Gói thầu số 23 (Ban QLDA đã nộp số tiền 58,805 triệu đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh vào ngày 06/9/2017).

2. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chỉ đạo các đơn vị

2.1. Chỉ đạo Sở Y tế

- Tổ chức kiểm điểm đối với các cá nhân có liên quan đối với các nội dung:
 - + Không giám sát công tác khảo sát xây dựng theo quy định;
 - + Nghiệm thu thiết bị y tế không đúng theo yêu cầu của hợp đồng.
- Chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên lập kế hoạch đưa vào sử dụng đối với các thiết bị đã được đầu tư nhưng chưa đưa vào sử dụng; xem xét phê duyệt kế hoạch và theo dõi việc tổ chức thực hiện.

2.2. Chỉ đạo UBND thành phố Long Xuyên

- Tổ chức kiểm điểm các cá nhân có liên quan đối với các nội dung:
 - + Điều chỉnh giá và thanh toán hợp đồng không đúng quy định tại Gói thầu số 23;
 - + Phê duyệt sai giá trị dự toán; Chỉ định thầu; Ký kết hợp đồng cung cấp và lắp đặt trang thiết bị làm việc không đúng quy định;
 - + Phê duyệt trúng thầu đối với nhà thầu đáp ứng không đầy đủ yêu cầu của hồ sơ mời thầu; Điều chỉnh danh mục thiết bị và thời gian thực hiện hợp đồng không đúng quy định tại Gói thầu cung cấp và lắp đặt trang thiết bị y tế;
 - + Nghiệm thu thiết bị y tế không đúng theo yêu cầu của hợp đồng.
- Có giải pháp chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn.

Trên đây là Kết luận thanh tra dự án Cải tạo, mở rộng Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chánh Thanh tra;
- Các Phó Chánh Thanh tra;
- UBND thành phố Long Xuyên;
- Sở Y tế;
- Ban QLDA khu vực TPLX;
- Bệnh viện Đa khoa TPLX;
- Phòng Giám sát KT&XLSTT;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, HSTT.

CHÁNH THANH TRA



Võ Thanh Tráng

Phụ lục I
GIA TRỊ THÀNH TOÀN KHÔNG DỰNG THEO HỢP ĐỒNG - GỢI THẦU SỐ 23
(kèm theo Kết luận thanh tra số 10/KL-TTT ngày 02/10/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh)



Biểu số 1: Giá trị thanh toán phát sinh tăng

TT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng	Hợp đồng	Thực tế	Hợp đồng (giảm thầu 2,96%)	Thực tế (giảm thầu 2,02%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (4) x (5)	(8) = (4) x (6)
1	Lắp đặt Automater MCCB-3P-500A	Cải	1	15.120.750	23.902.966	15.120.750	23.902.966
2	Lắp đặt Automater MCCB-3P-150A	Cải	2	2.997.475	7.046.847	5.994.950	14.093.694
3	Lắp đặt Automater MCCB-3P-125A	Cải	8	2.997.475	2.384.565	23.979.800	19.076.520
4	Lắp đặt Automater MCCB-3P-100A	Cải	2	2.230.389	3.290.241	4.460.778	6.580.482
5	Lắp đặt Automater MCCB-3P-75A	Cải	6	2.230.389	3.290.241	13.382.334	19.741.446
6	Lắp đặt Automater MCCB-3P-60A	Cải	14	2.230.389	1.599.263	31.225.446	22.389.682
7	MBT 3F 22/0,44KV 250KVA	Máy	1	228.253.267	244.636.789	228.253.267	244.636.789
Cộng					322.417.325	350.421.579	
Tỷ lệ giảm thầu						- 9.543.553	- 7.078.516
Tổng cộng						312.873.772	343.343.063
Chênh lệch (8) - (7)							30.469.291
Chênh lệch làm tròn							30.469.000

Biểu số 2: Giá trị thanh toán thừa

TT	Công tác	Đơn vị	Khối lượng	Hợp đồng	Thực tế	Hợp đồng (giảm thầu 2,96%)	Thực tế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (4) x (5)	(8) = (4) x (6)
1	Lắp đặt ống nhựa miệng bát nối dẫn keo, đường kính ống 250mm	100m	1,7	33.081.873	50.258.540	56.239.184	85.439.518
Tỷ lệ giảm thầu 2,96%						- 1.664.680	- 2.529.010
Tổng cộng						54.574.504	82.910.508
Chênh lệch (8) - (7)							28.336.004
Chênh lệch làm tròn							28.336.000





Phụ lục II
THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG, ĐƠN GIÁ THIẾT BỊ - GỒI THẬU CUNG CẤP VÀ LẬP TRANG THIẾT BỊ LÀM VIỆC
(kèm theo Kết luận thanh tra số 10/KL-TTT ngày 02/10/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh)

TT	Tên thiết bị	Ký hiệu	Dvt	Số lượng theo dự toán được duyệt	Số lượng theo yêu cầu	Hồ sơ đề xuất	Số lượng	Đơn giá	Bảo cáo đánh giá	Số lượng	Đơn giá	Quyết định phê duyệt	Số lượng	Hợp đồng
1	Bàn quầy giao tiếp	QV33	Cái	1	1	1	1	24.000.000	22.041.360	1	22.041.360	1	1	24.000.000
2	Bàn quầy giao tiếp	QV41	Cái	1	1	1	1	25.500.000	22.372.416	1	22.372.416	1	1	25.500.000
3	Bàn quầy giao tiếp	QV10	Cái	1	1	1	1	21.600.000	20.537.088	1	20.537.088	1	1	21.600.000
4	Bàn họp	CT3012H1	Cái	1	1	1	1	9.250.000	9.570.000	1	9.570.000	1	1	9.250.000
5	Bàn làm việc	OD1200D	Cái	99	99	99	99	2.250.000	2.277.000	99	2.277.000	99	99	2.250.000
6	Ghế đầu bó	TGA01	Cái	10	10	10	10	1.050.000	1.045.000	10	1.045.000	10	10	1.050.000
7	Ghế phòng chờ	PC202Y3	Băng	18	18	18	18	1.900.000	1.925.000	18	1.925.000	18	18	1.900.000
8	Ghế xoay	SG130	Cái	110	110	110	110	710.000	715.000	110	715.000	110	110	710.000
9	Giường bệnh nhân	GYT01-1	Cái	2	2	2	2	3.600.000	3.575.000	2	3.575.000	2	2	3.600.000
10	Tủ	SV1830	Cái	31	31	12	12	2.750.000	2.805.000	31	2.805.000	31	12	2.750.000
11	Tủ	SV1830G	Cái	12	3	31	31	4.000.000	4.070.000	31	4.070.000	3	31	4.000.000
12	Tủ	SV1830-3B	Cái	3	12	3	3	4.300.000	4.125.000	3	4.125.000	12	3	4.300.000





Phụ lục III

DANH MỤC 16 TRANG THIẾT BỊ Y TẾ ĐIỀU CHỈNH

(kèm theo Kết luận thanh tra số 10/KL-TTT ngày 02/10/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh)

T T	Danh mục thiết bị theo hợp đồng	Danh mục thiết bị đề nghị điều chỉnh	Giá trị theo hợp đồng	Ghi chú
1	Bộ dụng cụ mở khí quản - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ mở khí quản - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	14.000.000	
2	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn - Model: Oxcyon II. - Hãng SX: Infinium Medical - Xuất xứ: Mỹ	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn - Model: CLEO - Hãng SX: Infinium Medical - Xuất xứ: Mỹ	38.000.000	
3	Máy X quang cao tần $\geq 500\text{mA}$ - Model: SHF 430 - Hãng SX: Tingle X Ray Products, LLC - Xuất xứ: Mỹ	Máy X-quang cao tần $\geq 500\text{mA}$ - Model: ANTHEM - Hãng SX: DEL MEDICAL, INC - Xuất xứ: Mỹ	1.100.000.000	
4	Bộ dụng cụ đỡ đẻ - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ đỡ đẻ - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	40.000.000	
5	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	165.000.000	
6	Bộ dụng cụ tiểu phẫu - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ tiểu phẫu - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	17.000.000	
7	Bộ dụng cụ trung phẫu - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ trung phẫu - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	70.000.000	
8	Bộ dụng cụ mổ quặm, móng mắt - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ mổ quặm, móng mắt - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	30.000.000	
9	Bộ dụng cụ chích chấp lẹo - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ chích chấp lẹo - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	27.000.000	
10	Bộ dụng cụ cắt Amydal - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ cắt Amydal - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	40.000.000	
11	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa (gồm cả KHHGD, mổ đẻ) - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa (gồm cả KHHGD, mổ đẻ) - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	146.000.000	
12	Máy phân tích điện giải Na^+, K^+, Cl^-, Ca^{++}...(6 thông số) - Model: DH 500 - Hãng SX: Zhongda - Takashi. - Xuất xứ: Nhật Bản.	Máy phân tích điện giải Na^+, K^+, Cl^-, Ca^{++}...(6 thông số) - Model: ELECTALYTE-500 - Hãng SX: FORTRESS - Xuất xứ: Anh	148.000.000	
13	Bộ dụng cụ khám và điều trị tai mũi họng - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ khám và điều trị tai mũi họng - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	92.000.000	
14	Bộ dụng cụ nhổ răng người lớn - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ nhổ răng người lớn - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	45.000.000	
15	Bộ dụng cụ nhổ chữa răng - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ nhổ chữa răng - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	20.000.000	
16	Bộ dụng cụ vi phẫu thuật mắt - Hãng SX: ASC Medical GMBH&CO.KG - Xuất xứ: Đức	Bộ dụng cụ vi phẫu thuật mắt - Hãng SX: Allgaier - Xuất xứ: Đức	230.000.000	
	Tổng cộng		2.222.000.000	



15/10/1971



Phụ lục IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

(kèm theo Kết luận thanh tra số 10/KL-TTT ngày 02/10/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh)

STT	Nội dung	Tổ chức	Cá nhân	Ghi chú
1	Không giám sát công tác khảo sát theo quy định	Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên	Nguyễn Chí Công - Giám đốc	Hợp đồng số 36/HĐ-XD ngày 15/9/2007 Hợp đồng số 17/HĐ-XD năm 2008
2	Điều chỉnh và thanh toán hợp đồng không đúng quy định tại Gói thầu số 23	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Long Xuyên	Nguyễn Thanh Quang - Trưởng ban	Tờ trình số 1290/TTr-ĐTĐX ngày 21/11/2013
			Nguyễn Hữu Tường - Giám sát Phạm Ngọc Minh - Phó Trưởng ban	Hồ sơ thanh toán ngày 18/7/2014
		UBND thành phố Long Xuyên	Đào Văn Ngọc - Phó Chủ tịch	Công văn số 2620/UBND-KT ngày 25/11/2013
3	Phê duyệt sai giá trị dự toán; Chỉ định thầu và ký kết hợp đồng không đúng quy định Gói thầu cung cấp và lắp đặt trang thiết bị làm việc	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Long Xuyên	Cao Văn Út - Cán bộ thẩm định Trần Quốc Thái - Tổ chuyên gia Nguyễn Thanh Quang - Trưởng ban	Báo cáo thẩm định số 830/KQTĐ-ĐTĐX ngày 12/9/2014 Tờ trình số 833/TTr-ĐTĐX ngày 12/9/2014 Báo cáo đánh giá Hồ sơ đề xuất ngày 18/9/2014 Tờ trình số 871/TTr-ĐTĐX ngày 25/9/2014 Hợp đồng số 67/HĐ-CCLĐ-
		UBND thành phố Long Xuyên	Đào Văn Ngọc - Phó Chủ tịch	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 Quyết định số 1723/QĐ-UBND ngày 30/9/2014



STT	Nội dung	Tổ chức	Cá nhân	Ghi chú
4	Phê duyệt trúng thầu đối với nhà thầu đáp ứng không đầy đủ điều kiện tiên quyết của hồ sơ mời thầu; Điều chỉnh danh mục thiết bị và thời gian thực hiện hợp đồng không đúng quy định tại Gói thầu cung cấp và lắp đặt trang thiết bị y tế	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Long Xuyên	Nguyễn Văn Trí - Phó Trưởng ban Lê Minh Đạt - Phó Trưởng ban	Tờ trình số 124/TTr-ĐTXD ngày 04/02/2015 Tờ trình số 475/TTr-ĐTXD ngày 22/5/2015 Tờ trình số 798/TTr-ĐTXD ngày 20/8/2015
		UBND thành phố Long Xuyên	Đào Văn Ngọc - Phó Chủ tịch	Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 04/02/2015 Công văn số 1385/UBND-KT ngày 25/5/2015 Công văn số 2345/UBND-KT ngày 24/8/2015
5	Nghiệm thu thiết bị y tế không đúng theo yêu cầu của hợp đồng	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực thành phố Long Xuyên	Lê Minh Đạt - Phó Trưởng ban	Biên bản nghiệm thu hoàn thành ngày 15/10/2015
		Bệnh viện Đa khoa thành phố Long Xuyên	Lê Minh Uy - Giám đốc	Biên bản nghiệm thu hoàn thành ngày 15/10/2015

Ghi chú: Ngoài ra, Sở Y tế và UBND thành phố Long Xuyên có trách nhiệm tự rà soát những cá nhân có liên quan đến việc tham mưu thực hiện những nội dung công việc nêu trên và tiến hành kiểm điểm trách nhiệm theo quy định.

